

B. LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG

Dựa vào thông tin trong SGK và bảng số liệu dưới đây:

Xếp hạng các quốc gia ở châu Á theo GDP, năm 2020

(Nguồn: Ngân hàng thế giới (WB), 2020)

Xếp hạng ở châu Á	Quốc gia/ vùng lãnh thổ	GDP (tỉ USD)	Xếp hạng trên thế giới
	Thế giới	87 751,541	
1	Trung Quốc	14 342,903	2
2	Nhật Bản	5081,770	3
3	Ấn Độ	2 875,142	5
4	Hàn Quốc	1 642,383	12
5	Indônêxia	1 119,191	16
6	A-rập Xê-út (Saudi Arabia)	792,967	18
7	Thổ Nhĩ Kỳ	754,412	19
8	Đài Loan	574,905	21
9	Thái Lan	543,650	23
10	I-ran	445,345	29
11	Các tiểu vương quốc A-rập Thống Nhất (UAE)	421,142	30
12	I-xra-en (Israel)	395,099	32
13	Philíppin	376,796	34
14	Xingapo	372,063	35
15	Malaixia (Malaysia)	364,702	37
16	Băng-la-đét	302,571	42
17	Pa-ki-xtan	278,222	44
18	Việt Nam	261,921	46
19	I-rắc (Iraq)	234,094	50
20	Ca-ta (Qatar)	183,466	54

Hãy hoàn thành các yêu cầu sau:

1. Nền kinh tế lớn nhất châu Á tính theo GDP là quốc gia nào?

.....

2. Nền kinh tế đứng vị trí 20 trong bảng xếp hạng tính theo GDP là quốc gia nào?

.....

3. Chênh lệch giữa nền kinh tế lớn nhất và thấp nhất trong bảng xếp hạng là bao nhiêu?

.....

4. Việt Nam là nền kinh tế lớn thứ mấy ở châu Á?

.....

5. Những quốc gia nào có vai trò quan trọng trong nền kinh tế ở châu Á? Vì sao?

.....

.....

6. Những quốc gia nào thuộc khu vực Đông Á?

.....

.....

7. Những quốc gia nào thuộc khu vực Đông Nam Á?

.....

.....

8. Những quốc gia nào thuộc khu vực Tây Á?

.....

.....

9. Những quốc gia nào thuộc khu vực Nam Á?

.....

.....

CHƯƠNG 3. CHÂU PHI

BÀI 9. THIÊN NHIÊN CHÂU PHI

A. LÝ THUYẾT

I. Vị trí địa lí, hình dạng và kích thước Châu Phi

- Phần lớn lãnh thổ châu Phi thuộc môi trường đới nóng.
- Diện tích: hơn 30 triệu km².
- Hình dạng lãnh thổ: Có dạng hình khối
- + Được bao bọc bởi các biển và đại dương, đó là: Địa Trung Hải, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Biển Đỏ.
- + Đường bờ biển ít bị chia cắt; ít vịnh biển, bán đảo, đảo.
- Kênh đào Xuy-ê nối biển Đỏ với Địa Trung Hải

II. Đặc điểm tự nhiên

1. Địa hình và khoáng sản

- Địa hình: Lục địa Phi như một khối cao nguyên khổng lồ, cao trung bình 750m. Địa hình đa dạng
- + Sơn nguyên: Đông Phi, Ê-ti-ô-pi-a
- + Bồn địa: Sát, Nin thượng, Ca-la-ha-ri
- + Núi: Át-lát; Đrê-ken-béc...
- + Đồng bằng: châu thổ sông Nile; ven vịnh Ghi-nê
- + Hoang mạc: Xa-ha-ra, Na-míp...

Khoáng sản đa dạng, phong phú: Dầu mỏ, khí đốt, sắt, vàng, đồng, chì,...

2. Khí hậu

- Châu Phi là châu lục nóng, nhiệt độ trên 200 C, mưa tương đối ít
- Các đới khí hậu: Xích đạo ẩm, nhiệt đới, cận nhiệt đới và cận xích đạo

3. Sông, hồ

- Mạng lưới không đều. Nhiều sông có tiềm năng thủy điện
- Có nhiều hồ lớn, sâu hình thành bởi các đứt gãy ở khu vực Đông Phi cung cấp nước và thủy sản

B. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

Câu 1: Quan sát hình 9.1 và thông tin trong bài, em hãy hoàn thành bảng sau về đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Phi.

Tiêu chí	Thông tin
Phần lớn diện tích thuộc bán cầu	
Giáp đại dương	
Giáp châu lục	

Các biển bao quanh	
Kênh đào	
Hình dạng	
Diện tích	

Câu 2: Em có nhận xét gì về đặc điểm đường bờ biển của châu Phi?

.....

C. DẪN DÒ

- Các em hoàn thành phần luyện tập, vận dụng
- Đọc trước và trả lời các câu hỏi trong SGK của bài sau

Mọi thắc mắc quý phụ huynh vui lòng liên hệ:

GVBM: NGUYỄN THỊ THẮNG

SĐT: 0962253101